TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **Thành phố Hồ Chí Minh**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 874/2019/HNGĐ -ST
Ngày: 27-11-2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Ngọc Thúy

2/ Bà Nguyễn Thị Lưu Ly

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Quí – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 535/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 476/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1990; địa chỉ: 03 đường M, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: 184/48 đường B, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Văn Huỳnh Tấn Đ, sinh năm: 1986; địa chỉ: 03 đường M, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/7/2019, bản tự khai ngày 14/8/2019 và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thanh T trình b*ày: bà và ông Văn Huỳnh Tấn Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 95 do Ủy ban nhân dân Phường E, Quận F cấp ngày 21/12/2016. Khi về sống chung với nhau thì vợ chồng sống không có hạnh phúc, vợ chồng bà thường xuyên mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tất các các suy nghĩ của bà và ông Đ đều khác nhau, tính tình không phù hợp. Ông Đ thường xuyên đi chơi đến

khuya mới về nhà. Từ đó cuộc sống vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, tình cảm vợ chồng cũng không còn. Bà và ông Đ đã sống ly thân với nhau khoảng 06 tháng. Nay bà xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Văn Huỳnh Tấn Đ nên bà yêu cầu ly hôn với ông Đ để ổn định cuộc sống.

Về con chung: bà và ông Văn Hùng Tấn Đ có với nhau 01 (một) người con chung tên là: Văn Nguyễn Đức L, sinh ngày 05/10/2017. Bà yêu cầu được nuôi dưỡng trẻ Văn Nguyễn Đức L. Về cấp dưỡng nuôi con: bà không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con nữa.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

- *Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Văn Huỳnh Tấn Đ trình bày:* Ông thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Thanh T về vấn đề kết hôn. Khi về sống chung với nhau thì cuộc sống vợ chồng cũng bình thường nhưng đến năm 2018 thì vợ chồng ông phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bà T đi chơi với bạn bè và chụp hình với bạn trai rồi đăng lên facebook, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Vợ chồng ông đã sống ly thân với nhau khoảng 06 (sáu) tháng nay không ai còn quan tâm đến ai. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông cũng đồng ý ly hôn với bà T.

Về con chung: Ông và bà Nguyễn Thị Thanh T có với nhau 01 (một) người con chung tên là: Văn Nguyễn Đức L, sinh ngày 05/10/2017. Ông đồng ý giao con chung cho bà T nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nhưng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay bị đơn đã đến tham gia phiên tòa. Việc đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Văn Huỳnh Tấn Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2016 và có đăng ký kết hôn. Như vậy, hôn nhân giữa bà T và ông Đ là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Theo bà T và ông Đ trình bày thì vợ chồng không phù hợp với nhau về tính tình, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hiện vợ chồng ông bà đã sống ly thân với nhau. Như vậy, mâu thuẫn giữa bà T và ông Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa hôm nay ông Đ và bà T đều thuận tình ly hôn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa bà T và ông Đ là phù hợp theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình. Về con chung: giao trẻ Văn Nguyễn Đức L, sinh ngày 05/10/2017 cho bà T nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Thị Thanh T có đơn xin ly hôn với ông Văn Huỳnh Tấn Đ nên Tòa án nhân dân Quận 6 thụ lý và giải quyết theo khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Theo như lời trình bày của bà Nguyễn Thị Thanh T thì từ khi về sống chung với nhau cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nguyên nhân là bà và ông Đ thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp với nhau. Còn ông Văn Huỳnh Tấn Đ thì cho rằng bà T đi chơi với bạn bè chụp hình ảnh với bạn trai rồi đưa lên facebook từ đó làm cho tình cảm vợ chồng rạn nứt và thường xuyên cãi vã lẫn nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy, Theo Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau…" nhưng giữa vợ chồng bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Văn Huỳnh Tấn Đ đã không có sự quan tâm, thương yêu và chăm sóc lẫn nhau. Hiện nay vợ chồng bà T và ông Đ đã sống ly thân với nhau không ai còn quan tâm đến ai. Như vậy, mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Văn Huỳnh Tấn Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa hôm nay cả ông Đ và bà T đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều tình ly hôn với nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Văn Huỳnh Tấn Đ thuận tình ly hôn là sự tự nguyện của cả hai bên. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Văn Huỳnh Tấn Đ là phù hợp theo Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Giao trẻ Văn Nguyễn Đức L, sinh ngày: 05/10/2017 cho bà Nguyễn Thị Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu ông Văn Huỳnh Tấn Đ cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có nên không đề cập giải quyết

[5] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do bà Nguyễn Thị Thanh T nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, Điều 55,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Về quan hệ vợ chồng: bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Văn Huỳnh Tấn Đ thuận tình ly hôn

Giấy chứng nhận kết hôn số 95 do Ủy ban nhân dân Phường E, Quận F cấp ngày 21/12/2016 không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao trẻ Văn Nguyễn Đức L, sinh ngày: 05/10/2017 cho bà Nguyễn Thị Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu ông Văn Huỳnh Tấn Đ cấp dưỡng nuôi con

Bà Nguyễn Thị Thanh T có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Văn Huỳnh Tấn Đ đến thăm nom chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết đôi bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có nên không đề cập giải quyết

II. Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do bà Nguyễn Thị Thanh T nộp được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011433 ngày 30/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6. Bà T đã nộp đủ án phí.

III. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án

IV. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6
- Ủy ban nhân dân Phường E, Quận F
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Nhàn